

Số: 138/BC-UBND

Nhon Hưng, ngày 01 tháng 7 năm 2024

BÁO CÁO

Công tác thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực tháng 7 năm 2024

Kính gửi: Thanh tra thị xã Tịnh Biên

Thực hiện Văn bản số 1009/UBND-NC ngày 29/02/2024 của UBND thị xã Tịnh Biên về việc triển khai thực hiện 01/TT-TTCTP của Thanh tra Chính phủ quy định chế độ báo cáo công tác thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực. Ủy ban nhân dân phường Nhơn Hưng báo cáo kết quả thực hiện như sau:

UBND phường Nhơn Hưng báo cáo kết quả công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực tháng 7/2024 như sau:

A. CÔNG TÁC THANH TRA, KIỂM TRA

I. KẾT QUẢ THỰC HIỆN

1. Thanh tra hành chính

a) Việc triển khai các cuộc thanh tra (*không*)

b) Kết luận thanh tra (*không*)

c) Kết quả thực hiện kết luận thanh tra: (*không*)

d) Thanh tra, kiểm tra trách nhiệm việc thực hiện các quy định của pháp luật về thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, phòng, chống tham nhũng: (*không*)

2. Thanh tra, kiểm tra chuyên ngành: (*không*)

3. Kết quả xây dựng, hoàn thiện thể chế và tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về thanh tra, tiếp công dân, khiếu nại, tố cáo, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực

- Thường xuyên quán triệt và chỉ đạo các ngành, đơn vị trực thuộc tổ chức thực hiện nghiêm các quy định của Luật Thanh tra; Nghị định số 43/2023/NĐ-CP ngày 30/6/2023 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thanh tra; Luật phòng, chống tham nhũng. Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật phòng, chống tham nhũng; Luật Tiếp Công dân, Luật Khiếu nại, Luật Tố cáo.

- Tổ chức triển khai và thực hiện tốt công tác phòng, chống tham nhũng năm 2024; các kế hoạch liên quan đến công tác phòng, chống tham nhũng theo chỉ đạo của cấp trên.

- Trong kỳ, tổ chức 01 cuộc tuyên truyền với 34 lượt cán bộ, công chức, viên chức tham dự; tuyên truyền trên hệ thống thông tin loa với thời lượng 15 phút/ buổi và phát 03 buổi/ tuần.

II. CÔNG TÁC TIẾP CÔNG DÂN, XỬ LÝ ĐƠN, GIẢI QUYẾT KHIẾU NẠI, TỐ CÁO

1. Công tác tiếp công dân

a) Tiếp công dân thường xuyên:

Tổng số lượt tiếp: 04 lượt/ 04 người. số vụ việc lần đầu 04, cụ thể:

Cán bộ tiếp công dân : 04 lượt/ 04 người; số vụ việc lần đầu 04. Nội dung liên quan đến thừa kế; cấp giấy QSDĐ và tranh chấp nợ dân sự khác.

b) Tiếp công dân định kỳ và đột xuất của Thủ trưởng

Tổng số lượt tiếp: 02 lượt/ 02 người; số vụ việc lần đầu 02, cụ thể:

- Chủ tịch UBND phường: 02 lượt/ 02 người; số vụ việc lần đầu 02. Nội dung liên quan đến cấp giấy chứng nhận QSDĐ.

2. Tiếp nhận phân loại và xử lý đơn

Gồm đơn nhận được qua tiếp công dân và đơn nhận từ các nguồn khác (người viết đơn gửi qua dịch vụ bưu chính, cơ quan, tổ chức, cá nhân chuyển đến theo quy định,...)

a) Tổng số đơn: tiếp nhận trong kỳ: 00 đơn

- Số đơn đã xử lý/ Tổng số đơn tiếp nhận: 00/00 đơn

- Số đơn, số vụ việc, đủ điều kiện xử lý; 00/00 đơn

b) Phân loại, xử lý đơn

- Phân loại theo nội dung:

+ Số đơn, số vụ việc khiếu nại: 00 đơn

+ Số đơn, số vụ việc tố cáo: 00

+ Số đơn, số vụ việc kiến nghị, phản ánh: 00

+ Số đơn, số vụ việc đã giải quyết: 00

+ Số đơn, số vụ việc chưa giải quyết: 00 đơn

c) Kết quả xử lý đơn

- Số đơn, số vụ việc thuộc thẩm quyền: 00 đơn

- Số đơn, số vụ việc không thuộc thẩm quyền: 00

3. Kết quả giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh thuộc thẩm quyền

Tổng số đơn, số vụ việc (khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh) đã giải quyết/tổng số đơn, số vụ việc (khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh) phải giải quyết; tỷ lệ giải quyết.

a) Kết quả giải quyết khiếu nại

- Tổng số đơn, số vụ việc đã giải quyết/tổng số đơn, số vụ việc phải giải quyết; tỷ lệ giải quyết: 00/00 đơn;

- Kết quả thực hiện quyết định giải quyết khiếu nại: 00 đơn.

b) Kết quả giải quyết tố cáo: không phát sinh

c) Kết quả giải quyết kiến nghị, phản ánh (nếu có): không phát sinh.

III. CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG, TIÊU CỰC

1. Kết quả công tác lãnh đạo, chỉ đạo việc thực hiện các quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng trong phạm vi trách nhiệm của bộ, ngành, địa phương; việc quán triệt, tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách, pháp luật về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực

a) Công tác lãnh đạo, chỉ đạo, ban hành văn bản, hướng dẫn triển khai thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật, văn bản chỉ đạo, điều hành của cấp trên trong công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực

- Thường xuyên quan tâm, chỉ đạo các ngành, đơn vị trực thuộc thực hiện các văn bản quy định của Đảng và Nhà nước về phòng, chống tham nhũng, gắn với việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh.

- Quán triệt các cơ quan, đơn vị triển khai, thực hiện các văn bản chỉ đạo của tỉnh, thị xã về công tác phòng, chống tham nhũng năm 2024. Song song đó, quán triệt, triển khai đến các ngành, đơn vị Kế hoạch số 72/KH-UBND ngày 25/01/2024 của UBND tỉnh An Giang về thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng 2024. Đồng thời chỉ đạo các ngành, đơn vị triển khai thực hiện Kế hoạch số 1012/KH-UBND ngày 05/3/2024 của UBND thị xã về công tác phòng, chống tham nhũng năm 2024 trên địa bàn thị xã; Kế hoạch số: 02/KH-UBND ngày 02/01/2024 của UBND phường Nhơn Hưng về công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực năm 2024.

b) Công tác chỉ đạo, triển khai, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện Chiến lược quốc gia phòng, chống tham nhũng và các nhiệm vụ; chương trình công tác của Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực

Thường xuyên quan tâm chỉ đạo, triển khai, đôn đốc các ngành, đơn vị thực hiện các văn bản chỉ đạo của các cấp về phòng, chống tham nhũng; xây dựng chương trình công tác và kế hoạch tự kiểm tra về công tác này. Từ đó sớm

phát hiện các ngành, đơn vị, cá nhân có hành vi vi phạm để kịp thời chấn chỉnh, hạn chế thấp nhất những sai phạm phải đến mức phải xử lý.

c) Việc tổng kết, đánh giá, rà soát và lập danh mục những quy định pháp luật còn thiếu, sơ hở, dễ bị lợi dụng để tham nhũng, qua đó tự mình hoặc kiến nghị cơ quan có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung cho phù hợp

Trong kỳ, chưa có văn bản chỉ đạo triển khai thực hiện tổng kết, đánh giá, rà soát và lập danh mục những quy định pháp luật còn thiếu, sơ hở, dễ bị lợi dụng để tham nhũng.

d) Tổ chức, bộ máy, phân công trách nhiệm tổ chức thực hiện trong công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; tình hình hoạt động của các cơ quan chuyên trách về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực (nếu có cơ quan, đơn vị chuyên trách)

đ) Các hình thức cụ thể đã thực hiện để quán triệt, tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách, pháp luật về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực

Các ngành, đơn vị duy trì hoạt động tuyên truyền, phổ biến các quy định pháp luật về PCTN thông qua các buổi họp đơn vị, hội nghị, trên hệ thống truyền thanh, cổng thông tin điện tử... trọng tâm là Luật PCTN năm 2018; Nghị định số 59/2019/NĐ-CP của Chính phủ.

Trong kỳ tổ chức 01 cuộc tuyên truyền với 33 lượt cán bộ, công chức, viên chức tham dự; Đài Truyền thanh phường phát huy tốt vai trò của mình trong việc tuyên truyền, phổ biến pháp luật về PCTN, TC và phản ánh khách quan, trung thực về hoạt động PCTN, TC, vụ việc tham nhũng khi có xảy ra.

e) Kết quả thanh tra trách nhiệm thực hiện pháp luật về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực (số cuộc thanh tra, kết quả phát hiện và xử lý vi phạm qua thanh tra) **không**.

2. Kết quả thực hiện các biện pháp phòng ngừa tham nhũng trong cơ quan, tổ chức, đơn vị

a) Kết quả thực hiện công khai, minh bạch về tổ chức và hoạt động

UBND phường đã ban hành quy chế về tổ chức và hoạt động trên địa bàn phường. Trên cơ sở đó, các ngành, đơn vị tự xây dựng quy chế hoạt động của đơn vị mình và tổ chức triển khai thực hiện, công khai nhiệm vụ thu, chi ngân sách được giao đảm bảo tiết kiệm và hiệu quả, hằng tháng phải thực hiện việc công khai, minh bạch trong sử dụng tài chính, mua sắm tài sản của đơn vị. Các thủ tục hành chính, quy trình, biểu mẫu, hồ sơ, thời hạn giải quyết công việc có liên quan đến tổ chức, cá nhân và doanh nghiệp ... đều được niêm yết công khai theo quy định.

b) Kết quả xây dựng và thực hiện định mức, tiêu chuẩn, chế độ

Việc xây dựng và thực hiện quy định của pháp luật về chế độ, định mức, tiêu chuẩn được thủ trưởng các ngành, đơn vị nghiêm túc thực hiện, trong đó, chú trọng Quyết định số 08/2011/QĐ-UBND ngày 15/3/2011 của UBND

tỉnh Quy định chế độ công tác phí, chế độ chi tổ chức các cuộc hội nghị đối với cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh;

Các ngành, đơn vị tiếp tục thực hiện việc phân cấp quản lý, sử dụng ngân sách, kinh phí, mua sắm, sửa chữa tài sản công đảm bảo tiết kiệm, hiệu quả theo quy định và Luật Quản lý, sử dụng tài sản công năm 2017.

c) Kết quả thực hiện quy tắc ứng xử của người có chức vụ, quyền hạn

Tiếp tục thực hiện Quyết định số 03/2007/QĐ-BNV ngày 26/02/2007 của Bộ Nội vụ về việc ban hành Quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức, viên chức làm việc trong bộ máy chính quyền địa phương; Quyết định số 1847/QĐ-TTg ngày 27/12/2018 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án Văn hóa công vụ.

Quán triệt và tổ chức thực hiện nghiêm túc Chỉ thị số 26/CT-TTg ngày 05/9/2016 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong các cơ quan hành chính; chú trọng đến các nội dung như: công tác cán bộ, công tác cải cách thủ tục hành chính, đẩy mạnh công tác phòng, chống tiêu cực, tham nhũng, lãng phí trong thực thi công vụ; khắc phục ngay hiện tượng đùn đẩy, né tránh trách nhiệm, chậm thời gian, tiến độ giải quyết công việc. Thực hiện nghiêm các quy định về đạo đức, văn hóa giao tiếp của cán bộ, công chức, viên chức; không sử dụng thời giờ làm việc để làm việc riêng; thực hiện đúng quy định trong văn hóa hội họp.

d) Kết quả thực hiện chuyển đổi vị trí công tác của người có chức vụ, quyền hạn

Tiếp tục thực hiện quy định của pháp luật về chuyển đổi vị trí công tác của người có chức vụ, quyền hạn (*Điều 24, 25 và 26 Luật PCTN năm 2018*), Kế hoạch số 243/KH-UBND ngày 07/6/2022 của UBND thị xã Tịnh Biên về việc thực hiện chuyển đổi vị trí công tác đối với công chức, viên chức không giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý năm 2024; trên cơ sở đó, UBND phường quán triệt, chỉ đạo các ngành, đơn vị trực thuộc thực hiện nghiêm quy trình tuyển dụng, luân chuyển, điều động, bố trí cán bộ, trong đó giao Công chức Văn phòng – Thống kê kiêm công tác Nội vụ phường tham mưu xây dựng kế hoạch, kiểm tra, giám sát, báo cáo kết quả thực hiện quy định pháp luật về tuyển dụng, luân chuyển, điều động, bố trí, chuyển đổi vị trí công tác đối với cán bộ, công chức, viên chức thuộc thẩm quyền; đồng thời, xem xét, đề xuất xử lý trách nhiệm người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị thực hiện sai quy định, quy trình về tuyển dụng, luân chuyển, điều động, bố trí cán bộ.

đ) Kết quả thực hiện cải cách hành chính, ứng dụng khoa học công nghệ trong quản lý và thanh toán không dùng tiền mặt

- Tiếp tục thực hiện Chương trình Cải cách hành chính giai đoạn 2021-2030 theo Quyết định số 3037/QĐ-UBND ngày 21/12/2021 của UBND tỉnh; UBND thị xã ban hành Kế hoạch Cải cách hành chính của thị xã giai đoạn 2021-2030 theo Quyết định số 11016/QĐ-UBND ngày 31/12/2021.

- Tập trung tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch số 1247/KH-UBND ngày 19 tháng 12 năm 2023 của UBND tỉnh An Giang về cải cách hành chính tỉnh An Giang năm 2024; Quyết định số 277/QĐ-UBND ngày 27/02/2024 của UBND tỉnh ban hành Kế hoạch tổ chức hoạt động kiểm soát TTHC và thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông năm 2024 trên địa bàn tỉnh An Giang; Đồng thời triển khai thực hiện Kế hoạch số 534/KH-UBND ngày 29/01/2024 của UBND thị xã về cải cách hành chính thị xã năm 2024; Kế hoạch số 1088/KH-UBND ngày 28/02/2023 của UBND thị xã về tổ chức hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính và thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông năm 2024 trên địa bàn thị xã Tịnh Biên và Kế hoạch số 38/KH-UBND ngày 12/03/2024 của UBND phường về tổ chức hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính và thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông năm 2024 trên địa bàn phường Nhơn Hưng.

- Công tác đổi mới công nghệ luôn được quan tâm thực hiện, chú trọng phát triển mạng lưới internet tạo điều kiện thuận lợi trong việc cập nhật thông tin qua mạng, từ phường đến các ngành, đơn vị đều kết nối internet, cán bộ, công chức thường xuyên rà soát truy cập các văn bản mới được nhanh chóng nhất là các quy định về thủ tục hành chính, thường xuyên tổ chức triển khai những văn bản mới, qua đó kịp thời cập nhật những văn bản, quy định không còn phù hợp.

- Duy trì, nâng cao hoạt động truyền tải, tiếp nhận thông tin (qua mạng VIC, hệ thống thư điện tử, mail...) giữa các cơ quan, đơn vị với Văn phòng HĐND và UBND phường thuận lợi trong việc giao tiếp thông tin; công tác thanh toán không dùng tiền mặt được thực hiện nghiêm túc

e) Kết quả thực hiện các quy định về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn:

Tiếp tục thực hiện quy định của pháp luật về kê khai, minh bạch tài sản, thu nhập, trong đó chú trọng quán triệt việc thực hiện Chỉ thị số 33-CT/TW ngày 03/01/2014 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với việc kê khai và kiểm soát việc kê khai tài sản; Quy định số 584-QĐ/TU ngày 10/11/2017 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về việc kiểm tra, giám sát việc kê khai, tài sản của cán bộ, công chức, viên chức là đảng viên thuộc cấp mình và cấp dưới quản lý.

3. Kết quả phát hiện, xử lý tham nhũng trong cơ quan, tổ chức, đơn vị: không phát sinh.

B. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ TRONG KỲ TIẾP THEO

- Thực hiện tốt công tác tiếp công dân, tiếp nhận và xử lý đơn thư khiếu nại, tố cáo đúng quy định.

- Tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến các quy định pháp luật về khiếu nại, tố cáo, tranh chấp đất đai và công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực.

- Thực hiện tốt công tác phòng, chống tham nhũng trên địa bàn phường, trong đó quan tâm chỉ đạo các ngành, đơn vị trực thuộc tiếp tục triển khai thực hiện

các biện pháp phòng ngừa tham nhũng.

Trên đây là báo cáo công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực tháng 07/2024 của Ủy ban nhân dân phường Nhơn Hưng./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- TT. Đảng ủy;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH

Phạm Văn Ngon